Phố Hàng Bông dài 932m, nay thuộc phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, cách Hồ Gươm chừng 300m về hướng tây. Phố giáp với 14 phố (Hàng Gai, Hàng Hòm, Hàng Trống, Hàng Mành, Lý Quốc Sư, Đường Thành, Phủ Doãn, Hàng Da, Quán Sứ, Phùng Hưng, Thợ Nhuộm, Cửa Nam, Điện Biên Phủ, Nguyễn Thái Học) và 3 ngõ lớn (Tạm Thương, Hội Vũ, Cấm Chỉ).

Phố Hàng Bông có từ rất lâu đời, địa giới hành chính thời Lê - Nguyễn nằm trong huyện Thọ Xương. Năm 1914 người Pháp chia TP Hà Nội thành 8 khu và đặt phố này vào khu Hai (Deuxième quartier). Ngày nay khoảng hơn một nửa phố thuộc về phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm. Phố rất dài và gồm nhiều đoạn trước kia từng có các tên gọi riêng.

Đoạn đầu ngắn, đi từ phố Hàng Gai đến Hàng Mành qua đất thôn Cổ Vũ (vào giữa thế kỷ 19 hợp nhất với thôn Kim Bát Thượng thành thôn Kim Cổ); xưa kia gọi là phố Hàng Hài hay Hàng Bông Hài bởi vì từng có nhiều cửa hiệu bán giày hài, nón, đồ thờ bằng giấy. Nhà 12 - 14 từng là trường Hàng Hài chuyên dạy Hán học, do cử nhân Ngô Văn Dạng người thôn Kim Cổ phụ trách. Năm 1873, ông đã tổ chức một đội quân chống Pháp xâm lược. Đoạn phố này còn gọi là Hàng Gương bởi lẽ có đền Phúc Hậu thờ ông Tổ nghề tráng gương. Đền ở nhà số 2 phố Hàng Bông bây giờ, bài vị ghi tên Tổ nghề là Trần Nhuận Đình, đã từng đi sứ phương Bắc vào thời nhà Trần.

Đoạn thứ 2 khá dài, từ phố Hàng Mành đến Hàng Da đều ở trên đất thôn cũ Kim Bát Hạ; xưa gọi là phố Hàng Bông Đệm bởi vì từng có nhiều nhà làm nghề bật bông hoặc buôn bán mền bông, chăn đệm. Cả hai thôn Kim Bát Thượng và Kim Bát Hạ đều thuộc tổng Tiền Túc, tới giữa thế kỷ 19 đổi thành tổng Thuận Mỹ. Đoạn này đi qua đầu ngõ Tạm Thương, con ngõ dẫn đến đình Yên Thái thờ Nguyên phi Ỷ Lan (1044 - 1117). Nhà 68 là đình Lương Ngọc, do dân làng Lương Ngọc, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương di cư về đây lập để thờ vọng thành hoàng. Bên số lẻ có nhà 61 nơi thi sĩ Xuân Diệu và Huy Cận từng sống trên gác và làm thơ trong giai đoạn 1942 - 1946.

Đoạn thứ 3 cũng dài, đi từ ngã tư Hàng Da - Quán Sứ đến ngõ Hội Vũ qua đất của ba thôn Đông Mỹ, Thương Môn, Đông Hạ; xưa gọi là phố Hàng Bông Cây Đa Cửa Quyền bởi vì từng có cây đa to trước cửa ngôi miếu thờ Cô Quyền. Đình Kim Hội (Quy Long) nằm ở góc phố Quán Sứ, do các nhà buôn bông dựng lên trong ngõ 95 để thờ Trần Hưng Đạo, còn đình Đông Mỹ thì ở nhà 127, do lái buôn thôn Đông Mỹ lập ra. Bên số chẵn có đền Thiên Tiên (nhà 120), trong thờ Lý Thường Kiệt, ngoài thờ Chư Vị, liền với lầu Vọng Tiên tức Vọng Tiên Lâu (nhà 120b) gợi nhớ sự tích vua Lê Thánh Tông gặp tiên ở gần Cửa Nam hoàng thành Thăng Long. Lầu bị chuyển đến đây vào cuối thế kỷ 19 khi quân Pháp cho me Tư Hồng thầu việc dỡ bỏ thành Hà Nội.

Đoạn thứ 4 ngắn, đi từ ngõ Hội Vũ đến phố Phùng Hưng qua đất thôn cũ Yên Trung Hạ (thuộc tổng Tiền Nghiêm, sau đổi thành tổng Vĩnh Xương); xưa gọi là phố Hàng Bông Lờ, bởi vì từng bán các loại đó, đơm, lờ để bắt cá. Xưa hơn nữa thì nơi đây chuyên nhuộm vải xanh nên còn có tên là phố Hàng Lam.

Đoạn cuối cùng dài từ phố Phùng Hưng qua phố Cửa Nam, ở trên đất thôn cũ Đông Mỹ; xưa gọi là phố Hàng Bông Thợ Nhuộm hay Hàng Bông Nhuộm, bởi vì dân sở tại người gốc làng Huê Cầu và Liêu Xá (thuộc huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên) vốn có nghề nhuộm thâm các loại vải lụa. Gần Cửa Nam tức cửa Đại Hưng, từng có Quảng Văn Đình, nơi thời Lê thường công bố danh sách các tiến sĩ tân khoa. Lại treo trống lớn để cho ai oan ức hoặc muốn khẩn cầu vua cứ đến đánh một hồi sẽ có vị chức sắc ra nhận đơn cứu xét. Đình còn là nơi mà mồng một đầu tháng có quan Câu Kê đến giảng giải những điều vua khuyên răn để cho dân chúng nghe và làm theo.